

# CHỈ TỪ

## I – CHỈ TỪ LÀ GÌ ?

1. Các từ được in đậm trong những câu sau bổ sung ý nghĩa cho từ nào ?

- 
- (a) *Tận từ* : đem hết lời.
  - (b) *Trang Tử* : nhà triết học, nhà viết ngụ ngôn nổi tiếng của Trung Quốc thời Chiến quốc.
  - (c) *La Phông-ten* : nhà viết ngụ ngôn nổi tiếng của Pháp ở thế kỷ XVII.

Ngày xưa có ông vua nợ sai một viên quan đi dò la khắp nước tìm người tài giỏi. Viên quan ấy đã đi nhiều nơi, đến đâu quan cũng ra những câu đố oái oăm để hỏi mọi người. Đã mất nhiều công tìm kiếm nhưng viên quan vẫn chưa thấy có người nào thật lối lạc.

Một hôm, viên quan đi qua một cánh đồng làng kia, chợt thấy bên vệ đường có hai cha con nhà nợ đang làm ruộng [...].

(Em bé thông minh)

2. So sánh các từ và cụm từ sau, từ đó rút ra ý nghĩa của những từ được in đậm.

- *ông vua / ông vua nợ ;*
- *viên quan / viên quan ấy ;*
- *làng / làng kia ;*
- *nha / nha nợ.*

3. Nghĩa của các từ *ấy*, *nợ* trong những câu sau có điểm nào giống và điểm nào khác với các trường hợp đã phân tích ?

Hồi ấy, ở Thanh Hoá có một người làm nghề đánh cá tên là Lê Thận. Một đêm nợ, Thận thả lưới ở một bến vắng như thường lệ.

(Sự tích Hồ Gươm)

### Ghi nhớ

**Chỉ từ** là những từ dùng để trỏ vào sự vật, nhằm xác định vị trí của sự vật trong không gian hoặc thời gian.

## II – HOẠT ĐỘNG CỦA CHỈ TỪ TRONG CÂU

1. Trong các câu đã dẫn ở phần I, chỉ từ đảm nhiệm chức vụ gì ?
2. Tìm chỉ từ trong những câu dưới đây. Xác định chức vụ của chúng trong câu.
  - a) *Cuộc chống Mĩ cứu nước của nhân dân ta dù phải kinh qua gian khổ, hi sinh nhiều hơn nữa, song nhất định thắng lợi hoàn toàn.*

Đó là một điều chắc chắn.

(Hồ Chí Minh)

b) Từ *đấy*, *nước ta* *chăm* *nghề* *trồng* *trọt*, *chăn* *nuôi* và *có* *tục* *ngày* *Tết* *làm* *bánh* *chưng*, *bánh* *giầy*.

(Bánh chưng, bánh giầy)

### Ghi nhớ

Chỉ từ thường làm phụ ngữ trong cụm danh từ. Ngoài ra, chỉ từ còn có thể làm chủ ngữ hoặc trạng ngữ trong câu.

## III – LUYỆN TẬP

1. Tìm chỉ từ trong những câu sau đây. Xác định ý nghĩa và chức vụ của các chỉ từ ấy.

a) *Vua cha* *xem qua* *một lượt* *rồi* *dừng* *lại* *trước* *chồng* *bánh* *của* *Lang Liêu*, *rất* *vừa* *ý*, *bèn* *gọi* *lên* *hỏi*. *Lang Liêu* *đem* *giác* *mộng* *gặp* *thần* *ra* *kể* *lại*. *Vua cha* *ngẫm* *nghĩ* *rất* *lâu* *rồi* *chọn* *hai* *thứ* *bánh* *ấy* *đem* *té* *Trời*, *Đất* *cùng* *Tiên* *vương*.

(Bánh chưng, bánh giầy)

b) *Dây* *vàng*, *dây* *cũng* *đồng* *đen*  
*Dây* *hoa* *thiên* *lí*, *dây* *sen* *Tây* *Hồ*.

(Ca dao)

c) *Nay ta* *đưa* *năm* *mươi* *con* *xuống* *biển*, *nàng* *đưa* *năm* *mươi* *con* *lên* *núi*, *chia* *nhau* *cai* *quản* *các* *phương*.

(Con Rồng cháu Tiên)

d) *Từ* *đó* *nhuệ* *khí* *của* *nghĩa* *quân* *ngày* *một* *tăng*.

(Sự tích Hồ Gươm)

2. Thay các cụm từ in đậm dưới đây bằng những chỉ từ thích hợp và giải thích vì sao cần thay như vậy.

a) *Giặc tan vỡ*. *Đám tàn quân* *giãm* *đẹp* *lên* *nhau* *chạy* *trốn*, *tráng* *sĩ* *đuổi* *đến* *chân* *núi* *Sóc* (*Sóc Sơn*). *Đến* *chân* *núi* *Sóc*, *một* *mình* *một* *ngựa*, *tráng* *sĩ* *lên* *đỉnh* *núi*, *cởi* *giáp* *sắt* *bỏ* *lại*, *rồi* *cả* *người* *lắn* *ngựa* *từ* *từ* *bay* *lên* *trời*.

(Theo Thánh Gióng)

b) Người ta còn nói khi ngựa thét ra lửa, lửa đã thiêu cháy một làng, cho nên làng bị lửa thiêu cháy về sau gọi là làng Cháy.

(Theo Thánh Gióng)

3. Có thể thay các chỉ từ trong đoạn dưới đây bằng những từ hoặc cụm từ nào không ? Rút ra nhận xét về tác dụng của chỉ từ.

Năm ấy, đến lượt Lí Thông nộp mình. Mẹ con hắn nghĩ kế lừa Thạch Sanh chết thay. Chiều hôm đó, chờ Thạch Sanh kiểm cui về, Lí Thông dọn một mâm rượu thịt ê hề mời ăn, rồi bảo :

- Đêm nay, đến phiên anh canh miếu thờ, ngọt vì dở cất mẻ rượu, em chịu khó thay anh, đến sáng thì về.

(Thạch Sanh)